

Số: 184/KH-UBND

Xuân Lộc, ngày 19 tháng 7 năm 2024

KẾ HOẠCH
Chuyển đổi số huyện Xuân Lộc năm 2024

I. CĂN CỨ LẬP KẾ HOẠCH

Căn cứ Nghị quyết số 05-NQ/TU ngày 28/3/2024 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Đồng Nai về chuyển đổi số tỉnh Đồng Nai đến năm 2025 và định hướng đến năm 2030;

Căn cứ Kế hoạch số 559/KH-UBND ngày 18/01/2021 của UBND tỉnh về việc ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động cơ quan nhà nước, phát triển chính quyền số và bảo đảm an toàn thông tin mạng trên địa bàn tỉnh Đồng Nai giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ Kế hoạch số 177/KH-UBND ngày 05/8/2022 của UBND tỉnh Đồng Nai về việc triển khai thực hiện Nghị quyết số 05-NQ/TU ngày 28/3/2022 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về Chuyển đổi số tỉnh Đồng Nai đến năm 2025 và định hướng đến năm 2030;

Căn cứ Kế hoạch số 117-KH/HU ngày 24/8/2022 của BCH Đảng bộ huyện Xuân Lộc về việc triển khai thực hiện Nghị quyết số 05-NQ/TU ngày 28/3/2022 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về Chuyển đổi số tỉnh Đồng Nai đến năm 2025 và định hướng đến năm 2030;

Căn cứ Kế hoạch số 235/KH-UBND ngày 28/11/2022 của UBND huyện Xuân Lộc về việc triển khai thực hiện Kế hoạch 177-KH/HU ngày 05/8/2022 của UBND tỉnh Đồng Nai và Kế hoạch số 117-KH/HU ngày 24/8/2022 của BCH Đảng bộ Huyện Xuân Lộc về thực hiện Nghị quyết số 05-NQ/TU ngày 28/3/2022 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về Chuyển đổi số tỉnh Đồng Nai đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 trên địa bàn huyện Xuân Lộc;

Căn cứ Kế hoạch số 227/KH-UBND ngày 27/6/2024 của UBND tỉnh Đồng Nai về Chuyển đổi số tỉnh Đồng Nai năm 2024;

Ủy ban nhân dân huyện Xuân Lộc xây dựng kế hoạch Chuyển đổi số trên địa bàn huyện năm 2024. Cụ thể như sau:

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

- Triển khai có hiệu quả các chính sách phục vụ cho hoạt động chuyển đổi số và công nghiệp công nghệ thông tin trên địa bàn huyện Xuân Lộc.

- Hoàn thiện hạ tầng công nghệ thông tin các cơ quan nhà nước và địa phương phục vụ cho việc khai thác, sử dụng các ứng dụng số và nền tảng số.

- Triển khai nền tảng số dựa trên các ứng dụng chính quyền điện tử riêng lẻ các ngành và các địa phương trên địa bàn huyện.

- Triển khai các nhiệm vụ nâng cao chỉ số Đánh giá chuyển đổi số DTI trên địa bàn huyện.

- Tiếp tục triển khai ứng dụng có hiệu quả các nhiệm vụ thuộc Đề án “Phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến năm 2030” trên địa bàn huyện; Chỉ thị số 04/CT-TTg ngày 11/02/2024 của Thủ tướng Chính phủ về việc tiếp tục đẩy mạnh triển khai Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến năm 2030 tại các bộ, ngành, địa phương năm 2024 và những năm tiếp theo.

2. Mục tiêu cụ thể

2.1. Dữ liệu số

- Triển khai Kế hoạch phát triển dữ liệu tỉnh Đồng Nai năm 2024, đảm bảo phù hợp với chiến lược dữ liệu của tỉnh Đồng Nai đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 tại Quyết định số 3221/QĐ-UBND ngày 11/12/2023 của UBND tỉnh; Danh mục cơ sở dữ liệu dùng chung tỉnh Đồng Nai tại Quyết định số 901/QĐ-UBND ngày 13/4/2023 của UBND tỉnh; Danh mục dữ liệu mở của cơ quan nhà nước ưu tiên triển khai trên địa bàn tỉnh Đồng Nai ban hành tại Quyết định số 1879/QĐ-UBND ngày 09/8/2023 của UBND tỉnh.

- Ưu tiên triển khai kết nối, chia sẻ dữ liệu các ứng dụng chuyên ngành bao gồm: thông tin quản lý về đất đai, cấp phép xây dựng, quy hoạch, hồ sơ sức khỏe điện tử của người dân, dữ liệu về an sinh, dữ liệu về thành lập, tình hình hoạt động doanh nghiệp và hộ kinh doanh cá thể của huyện Xuân Lộc, dữ liệu về thu - chi ngân sách, giải ngân đầu tư công...

- Phối hợp xây dựng danh mục dữ liệu mở huyện Xuân Lộc và triển khai kho dữ liệu dùng chung và dữ liệu mở tỉnh Đồng Nai.

2.2. Chính quyền số

- 50% dịch vụ công trực tuyến toàn trình được tích hợp, cung cấp trên Cổng Dịch vụ công Quốc gia.

- Tỷ lệ hồ sơ giải quyết trực tuyến trên tổng số hồ sơ đạt tối thiểu 40% tại cấp huyện và 30% tại cấp xã.

- 50% thanh toán trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công Quốc gia trên tổng số giao dịch thanh toán của dịch vụ công; 70% thủ tục hành chính có yêu cầu nghĩa vụ tài chính được thanh toán trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công Quốc gia.

- Trên 50% hoạt động kiểm tra hành chính định kỳ của cơ quan quản lý nhà nước đối với đối tượng quản lý được thực hiện thông qua môi trường số và hệ thống thông tin của cơ quan quản lý.

- 100% chế độ báo cáo, chỉ tiêu tổng hợp báo cáo định kỳ và báo cáo thống kê về kinh tế - xã hội của địa phương để phục vụ sự chỉ đạo, điều hành của cấp ủy, chính quyền cấp tỉnh, huyện, xã được thực hiện trên hệ thống thông tin báo cáo tỉnh và kết nối, tích hợp, chia sẻ dữ liệu số trên Hệ thống thông tin báo cáo Quốc gia.

- Trên 60% cán bộ, công chức, viên chức được tập huấn, bồi dưỡng, phổ cập kỹ năng số cơ bản.

2.3. Kinh tế số

- Tỷ lệ doanh nghiệp sử dụng hợp đồng điện tử đạt 70%.
- Tỷ lệ doanh nghiệp nộp thuế điện tử đạt 99,8%
- Tổ chức triển khai kế hoạch hành động thúc đẩy chuyển đổi số, thanh toán không dùng tiền mặt trong các cơ sở giáo dục, y tế thuộc phạm vi quản lý.
- Trên 90% doanh nghiệp nhỏ và vừa được tiếp cận dùng thử các nền tảng chuyển đổi số, trên 40% doanh nghiệp nhỏ và vừa thường xuyên sử dụng các nền tảng chuyển đổi số.
- 60% doanh nghiệp tại các khu công nghiệp trên địa bàn huyện ứng dụng các nền tảng số trong quản trị, sản xuất để thay đổi quy trình sản xuất, kinh doanh, tăng năng suất, hiệu quả hoạt động, giảm phát thải.

2.4. Xã hội số

- Tỷ lệ hộ gia đình có đường Internet cáp quang băng rộng trên 86%.
- Tỷ lệ dân số trưởng thành có tài khoản định danh điện tử trên 50%.
- Tỷ lệ dân số trưởng thành trở lên có chữ ký số cá nhân trên 40%.
- Tỷ lệ dân số từ 15 tuổi trở lên có tài khoản giao dịch thanh toán tại ngân hàng hoặc tổ chức được phép khác trên 80%.
- Tỷ lệ dân số trưởng thành có tài khoản dịch vụ công trực tuyến trên 65%. Trong đó 40% người dân trưởng thành có sử dụng dịch vụ công trực tuyến.
- Tỷ lệ các cơ sở giáo dục từ tiểu học đến trung học phổ thông hoàn thiện được mô hình quản trị số, hoạt động số, chuẩn hóa dữ liệu số, kho học liệu số đạt tỷ lệ 40%.
- Tỷ lệ dân số có hồ sơ sức khỏe điện tử đạt 80%.

2.5. An toàn thông tin

- Tỷ lệ hệ thống thông tin của cơ quan hành chính nhà nước hoàn thành phê duyệt cấp độ an toàn hệ thống thông tin trên 80%.
- Tỷ lệ hệ thống thông tin của cơ quan nhà nước đáp ứng yêu cầu bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ trên 45%.
- 100% các trang thông tin điện tử của cơ quan nhà nước trên địa bàn huyện được đánh giá an toàn thông tin và dán nhãn tín nhiệm mạng.
- Tham gia sử dụng nền tảng quản lý bảo đảm an toàn thông tin theo cấp độ theo hướng dẫn của Sở Thông tin và Truyền thông.

III. NHIỆM VỤ

1. Nhận thức số

- Ngày Chuyển đổi số: Triển khai tổ chức các hoạt động hưởng ứng ngày chuyển đổi số theo chỉ đạo Ban Chỉ đạo CDS tỉnh, hướng dẫn của Sở Thông tin và Truyền thông và phù hợp với điều kiện thực tế của các cơ quan, đơn vị, địa phương ban hành Kế hoạch triển khai bảo đảm tiết kiệm, hiệu quả, tránh hình thức, mang lại lợi ích thiết thực cho người dân trên địa bàn huyện.

- Tiếp tục phát huy hiệu quả các Tổ công nghệ số cộng đồng trên địa bàn huyện, trong đó triển khai nhiều cách làm khác nhau để tìm ra cách làm hay, hiệu quả nhất đưa vào khai thác, sử dụng các nền tảng ứng dụng số phục vụ tiện ích cho người dân, doanh nghiệp.

- Chia sẻ những sáng kiến, cách làm, mô hình điển hình về chuyển đổi số của cơ quan nhà nước, của doanh nghiệp, của người dân trên địa bàn huyện để thực hiện tuyên truyền, phổ biến, nhân rộng.

- Phát huy hiệu quả các kênh truyền thông trên trang thông tin điện tử huyện, mạng xã hội Zalo, Facebook, giúp các cán bộ công chức, người dân, doanh nghiệp cập nhật kịp thời thông tin mới nhất về chuyển đổi số phục vụ công tác chuyên môn, thông qua sử dụng zalo và thực hiện quét mã QR.

2. Thể chế số

Triển khai có hiệu quả các Quy định, chính sách phục vụ phát triển chuyển đổi số của tỉnh và các sở, ngành trong năm 2024 như:

- Quy định định mức kinh tế - kỹ thuật dịch vụ sự nghiệp công thuộc lĩnh vực công nghệ thông tin sử dụng ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh.

- Triển khai chính sách thuê chuyên gia chuyển đổi số nhằm hỗ trợ triển khai hệ thống dùng chung lớn của tỉnh.

- Triển khai Kế hoạch phát triển dữ liệu tỉnh Đồng Nai năm 2024.

- Chính sách phụ cấp kinh phí cho hoạt động của Tổ công nghệ số cộng đồng và khen thưởng các cơ quan có thành tích xuất sắc trong hoạt động chuyển đổi số trên địa bàn tỉnh.

- Môi trường pháp lý để thúc đẩy phát triển doanh nghiệp số và công nghiệp công nghệ thông tin trên địa bàn huyện.

- Tổ chức kiểm tra, giám sát tình hình thực hiện Nghị quyết số 05-NQ/TU về chuyển đổi số tỉnh Đồng Nai đến năm 2025 và định hướng đến năm 2030 của các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn và các nhiệm vụ chuyển đổi số trọng tâm trên địa bàn huyện.

3. Hạ tầng số

- Triển khai nâng cấp hạ tầng CNTT, Hệ thống hội nghị trực tuyến, Hệ thống truyền thanh thông minh phục vụ khai thác, sử dụng các nền tảng ứng dụng số trên địa bàn huyện.

- Triển khai bộ tiêu chuẩn, quy chuẩn, hướng dẫn kỹ thuật phục vụ phát triển Chính quyền số, thúc đẩy chuyển đổi số trên địa bàn huyện theo hướng dẫn của UBND tỉnh và Sở Thông tin và Truyền thông nhằm phát triển Chính quyền số, thúc đẩy chuyển đổi số tại huyện.

- Triển khai và duy trì phủ sóng mạng Wifi miễn phí tại các nơi công cộng, khu giải trí, tại một số địa điểm trung tâm huyện, xã để phục vụ người dân truy cập sử dụng mạng internet.

4. Dữ liệu số

- Phối hợp triển khai các mục tiêu về dữ liệu số theo chỉ đạo của UBND tỉnh và hướng dẫn của Sở Thông tin và Truyền thông. Chú trọng thực hiện (kết

nội chia sẻ, khai thác dữ liệu các ứng dụng chuyên ngành trên địa bàn huyện, đảm bảo tích hợp, kết nối chia sẻ với kho dữ liệu dùng chung của tỉnh).

- Phối hợp xây dựng các hệ thống cơ sở dữ liệu chuyên ngành của cấp trên như: Cơ sở dữ liệu Khám chữa bệnh từ xa, Cơ sở dữ liệu ngành Công thương; Cơ sở dữ liệu ngành giáo dục và đào tạo; Cơ sở dữ liệu ngành thanh tra; Cơ sở dữ liệu ngành giao thông vận tải, Cơ sở dữ liệu ngành Nông nghiệp, Cơ sở dữ liệu ngành xây dựng, Cơ sở dữ liệu ngành Khoa học và Công nghệ...

5. Nền tảng số

- Tiếp tục triển khai các nền tảng số phục vụ hoạt động chuyên đổi số bao gồm: Nền tảng chia sẻ tích hợp dữ liệu Trực liên thông tỉnh Đồng Nai, VNeID, Đồng Nai Smart, thử nghiệm Trợ lý ảo... và nền tảng thanh toán trực tuyến ngành y tế, giáo dục...

- Phối hợp triển khai một số nền tảng số dùng chung trên địa bàn tỉnh như: Nền tảng hợp tác trực tuyến, Nền tảng học đại trà; Sàn thương mại điện tử tỉnh; các nền tảng số ngành y tế như (Quản lý hồ sơ sức khỏe điện tử, Nền tảng Quản lý tiêm chủng, Nền tảng Quản lý Trạm y tế xã, Nền tảng Tư vấn khám chữa bệnh từ xa); Tổng đài dịch vụ 1022, Phòng hợp không giấy tờ...

6. Nhân lực số

- Triển khai, phối hợp tổ chức các lớp đào tạo, tập huấn về kỹ năng số chuyên sâu, chuyên đổi số, sử dụng chữ ký số chuyên dùng, an toàn thông tin cho các đối tượng là cán bộ công chức, viên chức, thành viên Tổ công nghệ số cộng đồng trên địa bàn huyện.

- củng cố nguồn nhân lực tham gia hoạt động chuyển đổi số tại các cơ quan đơn vị nhà nước trên địa bàn huyện, mỗi cơ quan, đơn vị có tối thiểu 01 cán bộ phụ trách hay kiêm nhiệm thực hiện nhiệm vụ chuyển đổi số.

- Tiếp tục xây dựng chương trình và đẩy mạnh hoạt động Ban chỉ đạo Chuyển đổi số huyện Xuân Lộc, Ban chỉ đạo đề án 06 của huyện, Ban chỉ đạo cải cách hành chính huyện đề đề xuất, giải quyết các định hướng trọng tâm, trọng điểm về chuyển đổi số trên địa bàn huyện.

- Củng cố nhân lực của Tổ giúp việc Ban chỉ đạo chuyển đổi số huyện đảm bảo tham gia vận hành ổn định các ứng dụng dùng chung trên địa bàn huyện.

- Triển khai Đề án “Kiện toàn tổ chức bộ máy, nâng cao năng lực quản lý nhà nước và thực thi pháp luật về chuyển đổi số từ trung ương đến địa phương đến năm 2025, định hướng đến năm 2030” (theo Quyết định số 1690/QĐ-TTg ngày 6/12/2023 của Thủ tướng Chính phủ).

7. An toàn thông tin mạng

- Triển khai chỉ tiêu tỷ lệ hệ thống thông tin trong cơ quan hành chính Nhà nước cấp huyện được phê duyệt theo cấp độ an toàn thông tin đạt 80%.

- Triển khai nâng cấp trang thiết bị, tường lửa cho hệ thống thông tin mạng nội bộ của UBND huyện đảm bảo an toàn thông tin theo cấp độ (cấp 2).

- Đảm bảo 100% máy tính trong cơ quan nhà nước (trừ máy tính phục vụ bảo vệ bí mật nhà nước) được cài đặt phần mềm phòng, chống mã độc và chia sẻ

thông tin với Trung tâm Giám sát an toàn không gian mạng quốc gia.

- Tuyên truyền, nâng cao nhận thức và phổ biến kiến thức về an toàn thông tin trên địa bàn huyện theo hướng dẫn của Bộ Thông tin và Truyền thông, Cục An toàn thông tin, Trung tâm VNCERT/CC, UBND tỉnh và Sở Thông tin và Truyền thông đến các cơ quan, đơn vị, địa phương trên địa bàn huyện biết, thực hiện áp dụng đối với các hệ thống thông tin tại cơ quan mình quản lý.

- Tổ chức phổ biến, quán triệt nguyên tắc bảo đảm an toàn thông tin mạng: hệ thống chưa kết luận bảo đảm an toàn thông tin mạng chưa đưa vào sử dụng và hệ thống thử nghiệm, có dữ liệu thật thì phải tuân thủ đầy đủ quy định như hệ thống chính thức.

- Tham gia các lớp bồi dưỡng, tập huấn, diễn tập ứng cứu xử lý sự cố tấn công mạng, an toàn thông tin mạng...

- Triển khai các giải pháp, hướng dẫn các cơ quan đơn vị có trang thông tin điện tử thực hiện đăng ký gán nhãn tín nhiệm mạng, đảm bảo 100% các trang thông tin điện tử của cơ quan nhà nước trên địa bàn huyện được đánh giá và gán nhãn tín nhiệm mạng.

8. Chính quyền số

- Đảm bảo 100% văn bản được tạo lập, xử lý, trao đổi, ký số trên môi trường điện tử ở các cấp chính quyền trên địa bàn huyện (trừ văn bản thuộc phạm vi bí mật nhà nước).

- Tăng cường khai thác hiệu quả các hệ thống Email, Cổng dịch vụ công Quốc gia, của Bộ, của tỉnh, Hệ thống thông tin báo cáo tình hình kinh tế - xã hội, phần mềm một cửa điện tử.

- Đẩy mạnh triển khai các cuộc họp trực tuyến giữa UBND huyện, HĐND huyện, các cơ quan chuyên môn thuộc huyện với các xã, thị trấn.

- Triển khai số hóa hồ sơ các lĩnh vực tại các cơ quan hành chính nhà nước để xử lý, điều hành theo quy trình điện tử; ứng dụng hỗ trợ nội bộ, định hướng sử dụng chung tỉnh Đồng Nai; từng bước xây dựng hình thành môi trường làm việc số, công sở số trên phạm vi toàn huyện.

- Tiếp tục triển khai các giải pháp đẩy mạnh tỷ lệ các dịch vụ công trực tuyến được cụ thể hóa, tỷ lệ các dịch vụ công trực tuyến phát sinh hồ sơ và tỷ lệ hồ sơ trực tuyến của cấp huyện và cấp xã.

- Đẩy mạnh ứng dụng quản lý điều hành trên nền tảng số trong hoạt động thanh kiểm tra. Đưa 100% hoạt động báo cáo trực tuyến của các cơ quan, đơn vị thực hiện trên môi trường mạng thông qua Hệ thống thông tin báo cáo tỉnh.

- Thực hiện xây dựng, hạ tầng kỹ thuật, các hệ thống thông tin và cơ sở dữ liệu của huyện đảm bảo sự kết nối các hệ thống thông tin khác tuân thủ khung kiến trúc chính quyền điện tử tỉnh Đồng Nai phiên bản 3.0, hướng tới Chính phủ số theo Quyết định số 2568/QĐ-BTTTT ngày 31/12/2023 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông.

- Phối hợp triển khai thử nghiệm Trợ lý ảo cho cán bộ công chức, xử lý thủ tục hành chính.

9. Kinh tế số

- Phối hợp với các đơn vị liên quan tổ chức tuyên truyền, phổ biến các nền tảng số chuyển đổi số cho doanh nghiệp nhỏ và vừa.

- Tiếp tục triển khai công tác tuyên truyền, tổ chức hội thảo về các hoạt động chuyển đổi số doanh nghiệp tại các địa phương trên địa bàn huyện.

- Đẩy mạnh hoạt động thương mại điện tử. Phối hợp với các đơn vị liên quan tổ chức triển khai phổ biến các nền tảng số đến các doanh nghiệp, tổ chức kinh doanh phục vụ nâng cao hoạt động sản xuất kinh doanh của đơn vị.

- Phối hợp xây dựng hệ thống cơ sở dữ liệu về công nghiệp công nghệ thông tin của huyện.

- Phối hợp các đơn vị liên quan triển khai, hướng dẫn đánh giá mức độ chuyển đổi số doanh nghiệp trên địa bàn huyện theo hướng dẫn của UBND tỉnh và Sở Thông tin và Truyền thông nhằm thu thập số liệu đo lường về mức độ tham gia hoạt động kinh tế số của các doanh nghiệp (như: kinh tế số, tỷ trọng kinh tế số,...)

10. Xã hội số

- Tổ chức tuyên truyền, hướng dẫn và tạo môi trường giúp người dân, doanh nghiệp tham gia thiết lập tài khoản VNeID, đặc biệt là định danh mức độ 2; khai thác, sử dụng Chữ ký số, Hóa đơn điện tử, Biên lai điện tử, Trợ lý ảo phục vụ người dân.

- Xây dựng chương trình hoạt động Tổ công nghệ số cộng đồng trên địa bàn huyện (trong đó lấy đối tượng cán bộ đoàn thanh niên làm nòng cốt) để thúc đẩy việc khai thác, sử dụng nền tảng số cho người dân, doanh nghiệp.

- Tiếp tục tổ chức, triển khai các hoạt động hội thảo, hội nghị và sử dụng mạng xã hội để tuyên truyền về kiến thức chuyển đổi số, an toàn thông tin đến các doanh nghiệp, người dân trên địa bàn quản lý.

IV. GIẢI PHÁP

1. Đẩy mạnh công tác truyền thông, nâng cao nhận thức, kỹ năng số, tăng cường tương tác với người dân, doanh nghiệp

- Xây dựng triển khai các chuyên đề, chuyên mục tuyên truyền trên Hệ thống loa truyền thanh, Trang Thông tin điện tử huyện về các hoạt động cụ thể chuyển đổi số của tỉnh, huyện để phổ biến nhanh đến người dân doanh nghiệp.

- Tiếp tục triển khai nền tảng mở học đại trà để phổ cập kỹ năng số đến cán bộ công chức, viên chức, người dân trên địa bàn huyện.

- Tăng cường cập nhật tin bài trên trang Trang Thông tin điện tử huyện tại chuyên mục chuyển đổi số nhằm kịp thời cung cấp thông tin về hoạt động chuyển đổi số mới nhất đến người dân, doanh nghiệp trên địa bàn huyện biết tham gia.

- Tiếp tục duy trì và xây dựng mới các kênh giao tiếp với người dân doanh nghiệp thông qua nền tảng mạng xã hội Zalo, Facebook... nhằm thông tin đến người dân một cách nhanh chóng và nắm bắt thông tin phản ánh của người dân kịp thời.

- Tổ chức các hội nghị để kết nối, nâng cao nhận thức về chuyển đổi số và khuyến khích các doanh nghiệp tiếp cận sử dụng các nền tảng chuyển đổi số, tham gia vào chương trình hỗ trợ chuyển đổi số cho các doanh nghiệp vừa và nhỏ trên địa bàn huyện.

2. Phát triển các mô hình kết hợp giữa các cơ quan nhà nước, doanh nghiệp

- Phối hợp với các doanh nghiệp công nghệ trên địa bàn huyện triển khai các ứng dụng nền tảng, các giải pháp chuyển đổi số trong các cơ quan nhà nước, phát triển cơ sở hạ tầng viễn thông, hỗ trợ chuyển đổi số của người dân.

- Thông qua Tổ công nghệ số cộng đồng tại các địa phương để giới thiệu các nền tảng số của các doanh nghiệp số như: thanh toán trực tuyến, sàn thương mại điện tử, Đồng Nai CDS, chữ ký số, hóa đơn điện tử, biên lai điện tử... giúp người dân tiếp cận, tương tác, thụ hưởng các dịch vụ số nhằm mang lại giá trị lợi ích về tinh thần, vật chất góp phần nâng cao đời sống của người dân. Đồng thời, vận động các doanh nghiệp hỗ trợ các nguồn xã hội hóa cho các thành viên tổ công nghệ số cộng đồng trên địa bàn huyện để đẩy mạnh hoạt động của các Tổ này.

3. Nghiên cứu, hợp tác để làm chủ, ứng dụng hiệu quả các công nghệ

Khuyến khích các cá nhân, tổ chức đăng ký, tham gia các đề tài nghiên cứu khoa học về lĩnh vực Chuyển đổi số, đồng thời tận dụng kết quả các Đề tài nghiên cứu để áp dụng vào thực tế tại các cơ quan đơn vị nhà nước phù hợp nhằm phục vụ cho nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị và tiện ích cho người dân, doanh nghiệp.

4. Thu hút nguồn lực CNTT

- Tiếp tục duy trì đầu mối cán bộ chuyên trách CNTT hoặc bố trí cán bộ phụ trách CNTT tại các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn trên địa bàn huyện để tham gia vào hoạt động chuyển đổi số.

- Tăng cường hoạt động thuê dịch vụ công nghệ thông tin nhằm tận dụng nguồn nhân lực kỹ thuật chuyên sâu về CNTT từ các doanh nghiệp số tham gia quản trị, vận hành các hệ thống thông tin và nền tảng số trên địa bàn huyện.

5. Tăng cường hợp tác, học tập kinh nghiệm

- Tổ chức các đoàn công tác đi học tập kinh nghiệm về các mô hình chuyển đổi số mới, hay trong và ngoài huyện để chọn lựa triển khai phù hợp trên địa bàn huyện.

- Tiếp tục duy trì và ký kết hợp tác giữa UBND huyện với các doanh nghiệp số trên địa bàn huyện (như: VNPT, Viettel, Mobiphone...) nhằm có thêm nguồn lực đồng hành cùng huyện trong việc tham gia triển khai chuyển đổi số lan tỏa đến người dân, doanh nghiệp.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Ban Chỉ đạo chuyển đổi số huyện Xuân Lộc

- Căn cứ Kế hoạch của Ủy ban nhân dân huyện về Chuyển đổi số năm 2024 để xây dựng Kế hoạch hoạt động của Ban chỉ đạo chuyển đổi số của huyện năm 2024.

- Thường xuyên theo dõi, chỉ đạo, đôn đốc, điều phối chung việc triển khai thực hiện Kế hoạch này, đảm bảo mục tiêu, tiến độ đề ra; định kỳ, đột xuất tổ chức họp Ban Chỉ đạo để tham mưu UBND huyện chỉ đạo các khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai thực hiện.

2. Các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn

- Căn cứ Kế hoạch chuyển đổi số năm 2024 được UBND huyện phê duyệt, tổ chức xây dựng, điều chỉnh và ban hành, triển khai Kế hoạch Chuyển đổi số năm 2024, phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị địa phương mình quản lý, **trước ngày 30/7/2024.**

- Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan, Chủ tịch UBND các xã, thị trấn có trách nhiệm trực tiếp chỉ đạo hoạt động Chuyển đổi số thuộc phạm vi quản lý và kịp thời củng cố nhân sự Ban chỉ đạo Chuyển đổi số tại các xã, thị trấn.

- Tiếp tục triển khai thực hiện các nhiệm vụ chuyển đổi số cấp xã theo hướng dẫn tại Văn bản số 2588/UBND-KGVX ngày 15/3/2022 của UBND tỉnh Đồng Nai về hướng dẫn tạm thời thực hiện chuyển đổi số cấp xã đến năm 2025.

- Triển khai các sáng kiến thúc đẩy thanh toán số không dùng tiền mặt như: xã, khu phố, chợ không dùng tiền mặt, từ đó nhân rộng, lan tỏa kinh nghiệm.

- Rà soát, kiện toàn nhân sự Tổ công nghệ số cộng đồng gửi về Phòng Văn hóa và Thông tin tổng hợp; tổ chức tập huấn và triển khai các nhiệm vụ như: sáng kiến xã số, khu phố không dùng tiền mặt để nhân rộng. Hướng dẫn sử dụng các dịch vụ công thiết yếu, có nhu cầu sử dụng nhiều; Triển khai tỷ lệ người dân trưởng thành có dịch vụ công trực tuyến trên 65% (trong đó 40% người dân trưởng thành có sử dụng dịch vụ công trực tuyến) từ đó nhân rộng, lan tỏa kinh nghiệm.

- Triển khai cài đặt phần mềm phòng, chống mã độc và chia sẻ thông tin với Trung tâm Giám sát an toàn không gian mạng quốc gia 100% máy tính trong cơ quan nhà nước (trừ máy tính phục vụ bảo vệ bí mật nhà nước), chịu trách nhiệm thực hiện các biện pháp bảo đảm an toàn thông tin mạng máy tính của cơ quan, đơn vị, địa phương theo quy định của pháp luật.

- Chịu trách nhiệm thực hiện các nhiệm vụ chuyển đổi số của cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn, trực tiếp đánh giá, chấm điểm, cập nhật tài liệu minh chứng vào phần mềm đánh giá chỉ số chuyển đổi số (DTI) của tỉnh đối với các chỉ số của huyện trong lĩnh vực cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn phụ trách, thực hiện (theo Quy định tại Quyết định số 3473/QĐ-UBND ngày 29/12/2023 của UBND tỉnh Đồng Nai).

- Trong quá trình tổ chức thực hiện, nếu thấy cần sửa đổi, bổ sung, đề nghị các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn chủ động đề xuất gửi Phòng Văn hóa và Thông tin để tổng hợp và báo cáo UBND huyện xem xét, quyết định.

3. Phòng Văn hóa và Thông tin

- Chịu trách nhiệm chủ trì tham mưu cho UBND huyện xây dựng, ban hành, chỉ đạo thực hiện kế hoạch chuyển đổi số năm 2024 của huyện và tổ chức triển khai thực hiện hiệu quả.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan trong công tác xây dựng, thẩm định, triển khai các nhiệm vụ, dự án theo nội dung kế hoạch; tổng hợp dự toán kinh phí sự nghiệp, đầu tư công phục vụ chuyển đổi số trong hoạt động của các cơ quan nhà nước gửi Phòng Tài chính - Kế hoạch trình cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định.

- Đôn đốc các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn triển khai thực kế hoạch; hướng dẫn, tổng hợp về tình hình, tiến độ, kết quả thực hiện nhiệm vụ/dự án của các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn; tham mưu Ban Chỉ đạo chuyển đổi số huyện triển khai thực hiện theo quy định.

- Tiếp tục theo dõi, đôn đốc, đẩy mạnh các hoạt động tuyên truyền, phổ biến cán bộ, công chức, viên chức các cơ quan nhà nước, người dân trên địa bàn huyện tham gia vào kênh truyền thông Chuyển đổi số quốc gia.

- Đẩy mạnh công tác truyền thông, nâng cao nhận thức, kỹ năng số, ứng dụng các giải pháp chuyển đổi số của Cán bộ, công chức, người dân, doanh nghiệp.

- Chủ trì triển khai thực hiện các nhiệm vụ giải pháp nhằm phát triển các hoạt động chuyển đổi số của huyện về thể chế số, hạ tầng số, dữ liệu số, nền tảng số, chính phủ số, xã hội số, an toàn thông tin mạng, chuyển đổi số lĩnh vực du lịch.

- Triển khai cơ sở dữ liệu ngành văn hóa thể thao và du lịch bao gồm: thông tin về hoạt động du lịch, du khách, cơ sở lưu trú, thư viện, bảo tàng... phục vụ cho hoạt động quản lý, điều hành của ngành. Đồng thời, công bố danh mục dữ liệu mở để tích hợp về kho dữ liệu dùng chung, dữ liệu mở của tỉnh.

- Tham mưu UBND huyện kế hoạch triển khai phân công giao nhiệm vụ các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn thực hiện các nhiệm vụ chuyển đổi số, đánh giá, chấm điểm, cập nhật tài liệu minh chứng vào phần mềm đánh giá chỉ số chuyển đổi số (DTI) của tỉnh đối với các chỉ số của huyện trong lĩnh vực cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn phụ trách, thực hiện *(theo Quy định tại Quyết định số 3473/QĐ-UBND ngày 29/12/2023 của UBND tỉnh Đồng Nai)*.

- Phối hợp Sở Thông tin và Truyền thông, phòng Nội vụ triển khai công tác đào tạo, bồi dưỡng về chuyển đổi số trên các nền tảng học mở trực tuyến, các lớp tập huấn về chuyên môn nghiệp vụ...; Tiếp tục triển khai hiệu quả hoạt động của các Tổ công nghệ số cộng đồng. Tổ công nghệ số cộng đồng hướng dẫn người dân các kỹ năng số cơ bản, thiết yếu gồm: Sử dụng dịch vụ công trực tuyến; mua sắm trực tuyến; thanh toán trực tuyến; tự bảo vệ mình trên không gian mạng. Ngoài ra, trong năm 2024, cần nhắc hướng dẫn thêm kỹ năng số cơ bản khác như sử dụng nền tảng số đặc thù của địa phương; một số lĩnh vực gồm có: Nông nghiệp, Du lịch, Dệt may, Logistics, Y tế, Giáo dục.

- Tham gia khai thác, sử dụng Nền tảng hỗ trợ quản lý bảo đảm an toàn thông tin theo cấp độ theo hướng dẫn của Sở Thông tin và Truyền thông.

- Triển khai nâng cấp Khung kiến trúc Chính quyền điện tử 3.0.
- Triển khai Đề án “Kiện toàn tổ chức bộ máy, nâng cao năng lực quản lý nhà nước và thực thi pháp luật về chuyển đổi số từ trung ương đến địa phương đến năm 2025, định hướng đến năm 2030” (theo Quyết định số 1690/QĐ-TTg ngày 6/12/2023 của Thủ tướng Chính phủ).

4. Phòng Tài chính - Kế hoạch

- Chủ trì, phối hợp với Phòng Văn hóa và Thông tin bảo đảm ưu tiên bố trí kinh phí đầu tư để thực hiện các nhiệm vụ, dự án chuyển đổi số theo kế hoạch này. Cập nhật, tham mưu UBND huyện bố trí các nguồn vốn đầu tư phát triển vào kế hoạch đầu tư trung hạn giai đoạn 2021-2025. Chủ trì trong việc huy động kinh phí từ các nguồn viện trợ, tài trợ và các nguồn đầu tư khác cho các dự án chuyển đổi số phục vụ hoạt động của các cơ quan nhà nước.

- Hướng dẫn các cơ quan, đơn vị trình tự, thủ tục thực hiện các dự án chuyển đổi số.

- Tham mưu UBND huyện phân bổ kinh phí sự nghiệp để thực hiện các nhiệm vụ chương trình, kế hoạch, dự án theo quy định pháp luật hiện hành.

- Triển khai các hoạt động chuyển đổi số của ngành mình phụ trách, dưới sự hướng dẫn của cơ quan, ngành cấp trên.

5. Phòng Nội vụ

- Phối hợp các cơ quan liên quan tổ chức đào tạo ngắn hạn, bồi dưỡng về chuyển đổi số, kỹ năng số cho cán bộ, công chức, viên chức và người lao động từ cấp huyện đến cấp xã trên địa bàn huyện.

- Hướng dẫn xây dựng vị trí việc làm, cơ cấu ngạch công chức chuyên trách về chuyển đổi số, an toàn thông tin trong các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn đảm bảo phù hợp theo hướng dẫn của Sở Nội vụ, định hướng của Bộ Nội vụ và Chính phủ.

- Triển khai nền tảng ứng dụng thi nâng ngạch và xếp hạng công chức, viên chức; khai thác, cập nhật hoàn thiện cơ sở dữ liệu cán bộ công chức, viên chức trên địa bàn huyện; triển khai kho dữ liệu lưu trữ điện tử tích hợp, kết nối liên thông với dữ liệu của hệ thống lưu trữ các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh.

- Tham mưu UBND huyện triển khai những nhiệm vụ, giải pháp đảm bảo các chỉ tiêu về cải cách hành chính trong chuyển đổi số trên địa bàn huyện.

6. Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

Tham mưu UBND huyện triển khai các hoạt động chuyển đổi số trên lĩnh vực Nông nghiệp. Triển khai thực hiện Kế hoạch số 240/KH-UBND ngày 04/11/2022 của UBND tỉnh Đồng Nai về Chuyển đổi số ngành nông nghiệp và Phát triển nông thôn đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

- Chủ trì triển khai nền tảng dữ liệu số về nông nghiệp, nền tảng truy xuất nguồn gốc, giảm thiểu sự phụ thuộc vào các khâu trung gian từ sản xuất, phân phối đến người tiêu dùng.

7. Phòng Kinh tế và Hạ tầng

- Chủ trì triển khai thực hiện các nhiệm vụ giải pháp nhằm phát triển các hoạt động chuyển đổi số của huyện về Kinh tế số.

- Phụ trách theo dõi tham mưu UBND thực hiện chỉ tiêu lĩnh vực kinh tế số: 90% doanh nghiệp nhỏ và vừa được tiếp cận dùng thử các nền tảng chuyển đổi số, trên 40% doanh nghiệp nhỏ và vừa thường xuyên sử dụng các nền tảng chuyển đổi số.

- Tuyên truyền các chương trình đổi mới, sáng tạo, ứng dụng công nghệ AI.

- Triển khai cơ sở dữ liệu ngành khoa học và công nghệ phục vụ cho việc quản lý, điều hành của đơn vị; Đồng thời triển khai danh mục dữ liệu mở để tích hợp về kho dữ liệu dùng chung, dữ liệu mở của tỉnh.

- Phối hợp các ngành hỗ trợ các doanh nghiệp, tổ chức kinh doanh tham gia hoạt động thương mại điện tử đa kênh, phạm vi rộng nhằm thúc đẩy phát triển thương mại điện tử theo hướng phát triển bền vững.

- Triển khai cơ sở dữ liệu ngành công thương phục vụ hoạt động chỉ đạo, điều hành của đơn vị.

- Triển khai cơ sở dữ liệu quản lý ngành xây dựng gồm: Phát triển dữ liệu quản lý đô thị trên nền hệ thống thông tin địa lý (GIS); Cơ sở dữ liệu đô thị liên thông trên nền GIS phục vụ phát triển đô thị thông minh (lần 02) để thu thập và phát triển dữ liệu lớn về quy hoạch, quản lý phát triển đô thị, cơ sở hạ tầng đô thị (viễn thông, điện, cấp thoát nước, thu gom và xử lý rác thải, chất thải rắn, môi trường, công viên, cây xanh và cơ sở hạ tầng đô thị khác) phục vụ quản lý điều hành hoạt động của ngành.

8. Phòng Y tế, Trung tâm Y tế huyện

Phòng Y tế chủ trì, phối hợp với Trung tâm Y tế huyện triển khai các hoạt động chuyển đổi số trong lĩnh vực y tế theo hướng dẫn của Sở Y tế.

Tiếp tục triển khai đẩy mạnh hỗ trợ người dân tham gia nền tảng hồ sơ sức khỏe điện tử đạt 90%. Nền tảng hỗ trợ tư vấn khám chữa bệnh từ xa đạt tỷ lệ 30%. Hoàn thiện hạ tầng các cơ sở y tế và phát triển các kho dữ liệu chuyên khoa, ngành y tế.

9. Phòng Tài nguyên và Môi trường

- Tham mưu UBND huyện triển khai các hoạt động chuyển đổi số lĩnh vực môi trường trong Kế hoạch này theo hướng dẫn của tỉnh.

- Phối hợp thu thập thông tin xây dựng cơ sở dữ liệu ngành Tài nguyên - Môi trường. Triển khai các nền tảng số ngành Tài nguyên - Môi trường.

- Phối hợp hướng dẫn, triển khai cơ sở dữ liệu đất đai và cơ sở dữ liệu ngành Tài nguyên và Môi trường;

- Phối hợp triển khai nền tảng trí tuệ nhân tạo hỗ trợ công tác quản lý nhà nước, chỉ đạo, điều hành, nghiệp vụ tài nguyên môi trường.

10. Phòng Giáo dục và Đào tạo

- Thực hiện triển khai các nhiệm vụ hoàn thiện được mô hình quản trị số, hoạt động số, chuẩn hóa dữ liệu số, kho học liệu số tại các các cơ sở giáo dục từ tiểu học đến trung học phổ thông đạt tỷ lệ 40%.

Triển khai thực hiện Kế hoạch số 3604/KH-SGDĐT ngày 16/9/2022 của Sở Giáo dục và Đào tạo về Triển khai thực hiện Kế hoạch số 100/KH-UBND ngày 05/5/2022 của UBND tỉnh Đồng Nai về triển khai thực hiện Đề án “Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo giai đoạn 2022-2025, định hướng đến năm 2030” trên địa bàn tỉnh Đồng Nai và Kế hoạch số 202-KH-UBND ngày 05/10/2022 của UBND huyện về Triển khai thực hiện Đề án “Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo giai đoạn 2022 - 2025, định hướng đến năm 2030” trên địa bàn huyện Xuân Lộc. Tập trung triển khai thực hiện những nhiệm vụ và giải pháp sau:

- Tăng cường các điều kiện đảm bảo triển khai ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo.

- Phát triển hệ sinh thái chuyển đổi số hoạt động dạy, học, kiểm tra, đánh giá và nghiên cứu khoa học.

- Triển khai đồng bộ hệ thống thông tin quản lý giáo dục và đào tạo và cơ sở dữ liệu ngành giáo dục.

- Tuyên truyền, phổ biến nâng cao nhận thức, đào tạo, bồi dưỡng năng lực số cho đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục, nhân viên và người học; nâng cao chỉ số phát triển nguồn nhân lực về Chính phủ điện tử.

- Phối hợp triển khai thực hiện thanh toán không dùng tiền mặt tại các trường học, các cơ sở giáo dục trên địa bàn huyện.

- Tuyên truyền vận động phụ huynh học sinh tham gia các hoạt động chuyển đổi số trong lĩnh vực giáo dục, sử dụng các phương thức thanh toán không dùng tiền mặt trong thanh toán các khoản phí trong nhà trường.

11. Công an huyện

- Tiếp tục đôn đốc, kiểm tra, giám sát, hướng dẫn các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn thực hiện Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến năm 2030.

- Chủ trì triển khai cấp tài khoản định danh điện tử cho người dân, đảm bảo dân số trưởng thành có tài khoản định danh điện tử đạt tỷ lệ trên 50%.

12. Thanh tra huyện

Triển khai đưa hoạt động kiểm tra của Cơ quan quản lý nhà nước được thực hiện thông qua môi trường số và hệ thống thông tin quản lý, theo hướng dẫn của Thanh tra tỉnh (đạt tỷ lệ trên 50%).

13. Huyện đoàn Xuân Lộc

Đề nghị tổ chức triển khai, chỉ đạo các cơ sở đoàn các cấp trên địa bàn huyện phối hợp với UBND các xã, thị trấn, phòng Văn hóa và Thông tin tổ chức bồi dưỡng tập huấn cho Tổ công nghệ số cộng đồng trên địa bàn huyện và tổ chức các đợt ra quân tập trung tuyên truyền giúp người dân, doanh nghiệp sử dụng các nền tảng số, thực hiện dịch vụ công trực tuyến...

14. Trung tâm Văn hóa, Thông tin, Thể thao và Bảo tồn thiên nhiên Núi Chứa Chan

Tổ chức triển khai tuyên truyền, phổ cập các nền tảng số, hoạt động chuyển đổi số mới nhất đến người dân, doanh nghiệp trên địa bàn huyện biết tham gia thực hiện.

Xây dựng chuyên mục phát thanh chuyển đổi số và tổ chức viết bài tuyên truyền các hoạt động chuyển đổi số trên hệ thống truyền thanh huyện, xã, thị trấn, đảm bảo tần suất phát sóng chuyên mục riêng về chuyển đổi số ít nhất từ 1 lần/1 tuần.

15. Chi cục Thuế huyện

Phối hợp với Phòng Kinh tế và Hạ tầng huyện các cơ quan liên quan thúc đẩy phát triển nền tảng hóa đơn điện tử, hợp đồng điện tử, nền tảng thuế điện tử trên địa bàn huyện. Đảm bảo chỉ tiêu: Tỷ lệ doanh nghiệp trên địa bàn huyện sử dụng hợp đồng điện tử đạt 70%; Tỷ lệ doanh nghiệp nộp thuế điện tử đạt 99,8%.

16. Chi cục Thống kê huyện

Phối hợp tổ chức triển khai thống kê thu thập thông tin các chỉ tiêu về Kinh tế số theo hướng dẫn tại Thông tư số 13/2021/TT-BKHĐT ngày 31/12/2021 của Bộ Kế hoạch và đầu tư về Quy định hệ thống chỉ tiêu thống kê kinh tế số, làm căn cứ đánh giá kết quả thực hiện các nhiệm vụ, chỉ tiêu về chuyển đổi số trên địa bàn huyện.

17. Các Ngân hàng trên địa bàn huyện

- Phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan triển khai các giải pháp nâng cao tỷ lệ người dân sử dụng tài khoản giao dịch tại ngân hàng, đảm bảo tỷ lệ dân số từ 15 tuổi trở lên có tài khoản giao dịch thanh toán tại ngân hàng trên địa bàn huyện đạt 80%.

- Cung cấp thông tin số lượng người dân có tài khoản giao dịch thanh toán tại ngân hàng để tổ chức đánh giá các chỉ số chuyển đổi số (DTI) của huyện.

- Phối hợp hỗ trợ UBND các xã, thị trấn triển khai thanh toán không dùng tiền mặt tại các chợ, khu mua sắm, thanh toán trực tuyến các khoản phí, lệ phí, thuế, khi thực hiện thủ tục hành chính.

18. Các doanh nghiệp cung cấp dịch vụ viễn thông chi nhánh Xuân Lộc

- Triển khai, hỗ trợ đẩy mạnh việc tư vấn các nền tảng số quốc gia của các doanh nghiệp đã được Bộ Thông tin và Truyền thông công bố cho các cơ quan, đơn vị trên địa bàn huyện.

- Phối hợp triển khai các hoạt động thúc đẩy thanh toán không dùng tiền mặt trong người dân, tăng tỷ lệ người dân sử dụng chữ ký điện tử,

- Tổ chức rà soát, nâng cấp, mở rộng vùng phủ sóng 4G, 5G, băng thông cáp quang internet trên địa bàn huyện nhất là các vùng thưa dân cư, vùng lõm của độ phủ sóng nhằm nâng cao tỷ lệ và chất lượng về hạ tầng viễn thông.

- Đảm bảo phát triển hạ tầng viễn thông nâng cao tỷ lệ hộ gia đình có đường Internet cáp quang băng rộng trên 86%.

- Tiếp tục phối hợp triển khai các chương trình hỗ trợ người dân chuyển đổi điện thoại sử dụng điện thoại 2G Only lên 4G trên địa bàn huyện Xuân Lộc.

Trên đây là Kế hoạch chuyển đổi số huyện Xuân Lộc năm 2024, đề nghị các đơn vị, địa phương phối hợp tổ chức, triển khai thực hiện các nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch này đảm bảo tiến độ, chỉ tiêu đã đề ra.

Kế hoạch này thay thế Kế hoạch số 75/KH-UBND ngày 14/3/2024 của UBND huyện về Chuyển đổi số huyện Xuân Lộc năm 2024. /

Nơi nhận:

- UBND tỉnh Đồng Nai;
- Sở Thông tin và Truyền thông;
- Thường trực huyện ủy;
- Thường trực HĐND huyện;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND;
- Các cơ quan chuyên môn;
- Chi cục Thống kê huyện;
- Chi cục Thuế huyện;
- Trung tâm Y tế huyện;
- Các trường học trên địa bàn huyện;
- UBND các xã, thị trấn;
- Chánh, Phó CVP.UBND huyện;
- Các ngân hàng trên địa bàn huyện;
- Các đơn vị viễn thông trên địa bàn huyện;
- Lưu: VT, (HungTD-VHTT).

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Huỳnh Thị Lành